

Số: 01 /QĐ-TT

Thạch Xuân, ngày 06 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026
của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Thạch Xuân

TRUNG TÂM DỊCH VỤ TỔNG HỢP XÃ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017/ của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã về việc giao dự toán chi ngân sách năm 2026 cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Thạch Xuân;

Xét đề nghị của Kế toán Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã (theo biểu số 2 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Văn phòng Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, Kế toán Trung tâm, Các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. *th*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

PHỤ TRÁCH TRUNG TÂM



Nguyễn Văn Duy

Số: 07 /BC-TT

Thạch Xuân, ngày 06 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 03 tháng năm 2026

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026/ của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã về việc giao dự toán chi ngân sách năm 2026 cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Thạch Xuân;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-UBND xã về việc điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách năm 2026 Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Thạch Xuân.

Trung tâm xã báo cáo hình hình thực hiện dự toán ngân sách 03 tháng năm 2026 như sau:

Tình hình thực hiện chi ngân sách 03 tháng năm 2026

Tổng chi: 85.839.960 đồng/Dự toán 420.000.000đ/đạt 20,44%

Trong đó:

- Chi kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ: 85.839.960 đồng/Dự toán 392.000.000đ/đạt 21,90%
- Chi kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ: không đồng

Chi ngân sách 03 tháng năm 2026 chủ yếu chi về các chế độ như Lương, phụ cấp cho viên chức, chi hoạt động. Đơn vị thực hiện tốt chế độ tự chủ chi phúc lợi cho Viên chức. Còn dự toán chi không tự chi không đạt là do nguồn này chi tiền thưởng theo Nghị định 73/NĐ-CP nên chưa chi dẫn đến chi không đạt.

Trên đây là báo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 03 tháng năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Thạch Xuân. 

(Chi tiết theo biểu số 75 đính kèm)

Nơi nhận.:

- Trang thông tin xã;
- Lưu VT, KT.

PHỤ TRÁCH TRUNG TÂM



Nguyễn Văn Duy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của
Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Thạch Xuân

Hôm nay, vào lúc 9 giờ 00 phút ngày 06 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở UBND xã Thạch Xuân. Chúng tôi gồm có:

I. ĐẠI DIỆN TRUNG TÂM DỊCH VỤ TỔNG HỢP XÃ THẠCH XUÂN:

1. Ông: Nguyễn Văn Duy - Chức vụ: Phụ trách Trung tâm
2. Bà: Nguyễn Thị Hải Bình - Chức vụ: Phụ trách Kế toán

NỘI DUNG

Tiến hành niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Thạch Xuân.

Thời gian niêm yết: Bắt đầu vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở UBND xã Thạch Xuân và trên Trang thông tin điện tử của Xã Thạch Xuân.

Thời gian niêm yết: 30 ngày, từ ngày 06/01/2026 đến ngày 06/ 02/2026

Biên bản này được lập thành 01 bản

CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA KÝ TÊN

PHỤ TRÁCH TRUNG TÂM



Nguyễn Văn Duy

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Hải Bình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NIÊM YẾT KẾT THÚC
Công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của
Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Thạch Xuân

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở UBND xã Thạch Xuân. Chúng tôi gồm có:

I. ĐẠI DIỆN TRUNG TÂM DỊCH VỤ TỔNG HỢP XÃ THẠCH XUÂN

1. Ông: Nguyễn Văn Duy- Chức vụ: Phụ trách Trung tâm
2. Bà: Nguyễn Thị Hải Bình - Chức vụ: Phụ trách Kế toán

NỘI DUNG

Kết thúc niêm yết Công khai số số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Thạch Xuân.

Thời gian niêm yết: Đã đủ 30 ngày, từ ngày 06/01/2026 đến ngày 06/02/2026.

Biên bản này được lập thành 01 bản

CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA KÝ TÊN

PHỤ TRÁCH TRUNG TÂM


Nguyễn Văn Duy

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN


Nguyễn Thị Hải Bình

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính

Đơn vị: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Thạch Xuân

Chương: 821



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính : Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	491.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	491.000.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	491.000.000

6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	458.000.000
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	33.000.000
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Quốc Phòng	
11.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
11.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
12	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	
12.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
12.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	